

QUẢN LÝ GIÁO DỤC KỸ NĂNG CÔNG DÂN SỐ THÔNG QUA MÔN TIN HỌC CHO HỌC SINH Ở TRƯỜNG TIỂU HỌC LÊ HỒNG PHONG, THÀNH PHỐ VINH LONG

Nguyễn Văn Vũ Lan
Học viên Cao học – Trường Đại học Trà Vinh
Email: nguyenvanvulan9@gmail.com

Tóm tắt: Nghiên cứu đề tài “Quản lý giáo dục kỹ năng công dân số thông qua môn Tin học cho học sinh ở Trường Tiểu học Lê Hồng Phong, thành phố Vĩnh Long”, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục tại địa phương mà còn góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu chuyển đổi số ngành giáo dục, tạo nền tảng vững chắc cho một thế hệ công dân số toàn diện trong tương lai. Bài viết trình bày một số vấn đề về thực trạng và đề xuất biện pháp quản lý từ kết quả nghiên cứu trên.

Từ khóa: Quản lý giáo dục kỹ năng công dân số, Trường Tiểu học Lê Hồng Phong, thành phố Vĩnh Long

MANAGING DIGITAL CITIZENSHIP SKILLS EDUCATION THROUGH INFORMATICS FOR STUDENTS AT LE HONG PHONG PRIMARY SCHOOL, VINH LONG CITY

Nguyen Van Vu Lan
Graduate Student – Tra Vinh University
Email: nguyenvanvulan9@gmail.com

Abstract: The study titled “Managing Digital Citizenship Skills Education through Informatics for Students at Le Hong Phong Primary School, Vinh Long City” not only contributes to improving the quality of education in the local area but also plays a vital role in successfully implementing the digital transformation goals of the education sector. It helps lay a solid foundation for developing a comprehensive generation of digital citizens in the future. This paper presents key issues regarding the current situation and proposes management solutions based on the research findings.

Keywords: Management of digital citizenship skills education; Le Hong Phong Primary School; Vinh Long City.

Nhận bài: 18/04/2025

Phản biện: 12/05/2025

Duyệt đăng: 17/05/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục kỹ năng công dân số (KNCDs) được xem là một cấu phần cốt lõi nhằm chuẩn bị cho thế hệ trẻ năng lực thích ứng, hội nhập và làm chủ môi trường sống số hoá toàn diện. Thực tế các trường tiểu học thành phố Vĩnh Long, trong đó có trường Tiểu học Lê Hồng Phong, việc triển khai giáo dục kỹ năng công dân số hiện nay đã đạt được một số thành tựu bước đầu, rất đáng hoan nghênh; tuy nhiên vẫn còn gặp nhiều khó khăn, hạn chế: đội ngũ giáo viên thiếu kỹ năng số chuyên sâu, nội dung tích hợp chưa nhất quán, vì công dân số là vấn đề mới nên trong công tác quản lý có một số khó khăn nhất định. Học sinh chưa được trang bị đầy đủ năng lực ứng xử có trách nhiệm, an toàn trong môi trường mạng — một nguy cơ tiềm ẩn rủi ro trong bối cảnh các em ngày càng tiếp cận Internet và thiết bị số từ sớm. Mặt khác, môn Tin học – vốn được đưa vào chương trình bắt buộc từ lớp 3 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 – đang là một kênh truyền tải hiệu quả nội dung giáo dục kỹ năng công dân số. Nếu được quản lý, tổ chức tốt, môn học này sẽ trở thành “xương sống” trong việc rèn luyện các năng lực số cho học sinh tiểu học một cách bài bản, tích hợp và thực tiễn. Chính vì vậy, việc xây dựng và triển

khai đề tài nghiên cứu khoa học “Quản lý giáo dục kỹ năng công dân số thông qua môn Tin học cho học sinh ở Trường Tiểu học Lê Hồng Phong, thành phố Vĩnh Long” là một yêu cầu cấp thiết xuất phát từ:

Yêu cầu quản lý giáo dục: cụ thể hoá các định hướng tại Công văn số 3899/SGDĐT-GDTH ngày 30/07/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp tiểu học. của Bộ GD&ĐT;

Yêu cầu thực tiễn: khắc phục những hạn chế trong quản lý và tổ chức giáo dục kỹ năng công dân số tại nhà trường;

Yêu cầu học sinh: giúp học sinh phát triển đúng chuẩn năng lực công dân số, sẵn sàng tham gia môi trường số một cách an toàn, sáng tạo và có trách nhiệm.

Từ những yêu cầu trên, có thể khẳng định rằng: việc thực hiện đề tài “Quản lý giáo dục kỹ năng công dân số thông qua môn Tin học cho học sinh ở Trường Tiểu học Lê Hồng Phong, thành phố Vĩnh Long” không chỉ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục tại địa phương mà còn góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu chuyển đổi số ngành giáo dục theo tinh thần các văn bản chỉ đạo Trung

ương và địa phương, tạo nền tảng vững chắc cho một thể hệ công dân số toàn diện trong tương lai. Bài viết trình bày một số vấn đề về thực trạng và đề xuất biện pháp quản lý từ kết quả nghiên cứu trên.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Thực trạng quản lý giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh ở trường Tiểu học Lê Hồng Phong, thành phố Vĩnh Long

2.1.1. Giới thiệu khái quát về trường Tiểu học Lê Hồng Phong, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

Trường Tiểu học Lê Hồng Phong đã được thành lập từ năm 1941 có tên là trường Tiểu học Cộng Đồng Cái Đồi. Năm 1991 trường được đổi tên là Trường Tiểu học Lê Hồng Phong Trường Tiểu học Lê Hồng Phong. Địa chỉ trường tọa lạc tại số 5C khóm Tân Phú, phường Tân Hòa, thành phố Vĩnh Long. Trong suốt chiều dài hơn 83 năm hình thành và phát triển trường luôn phấn đấu

không ngừng vượt mọi khó khăn từng bước đi lên và ngày càng trưởng thành. Những kết quả mà nhà trường đã đạt được đã chứng minh điều đó. Với 01 giáo viên đạt danh hiệu “Viên phấn vàng”, hơn 96% giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi các cấp. Trong đó, hơn 65% giáo viên giỏi cấp Tỉnh còn lại là giáo viên giỏi cấp thành phố và cấp trường. Nhiều năm liền trường luôn đạt thành tích cao và tham gia tất cả các phong trào của ngành do các cấp tổ chức. Đội ngũ cán bộ quản lý nhà trường kinh nghiệm, đạo đức, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm. Đội ngũ giáo viên kinh nghiệm, nhiệt huyết, hết lòng giảng dạy vì học sinh thân yêu.

Nhà trường luôn luôn phấn đấu đạt thành tích cao trong giảng dạy. Luôn xây dựng giá trị cốt lõi “Yêu thương – Nhiệt tình – Trách nhiệm” và quan tâm xây dựng văn hóa nhà trường. Xứng đáng niềm tin yêu của cha mẹ học sinh và học sinh.

2.1.2. Quy mô lớp, học sinh, giáo viên

Khối	Số lớp	Số HS	Nữ	Học 2b/ ngày	HSDT	HSKT	Học Tiếng Anh		Học Tin học	
							Số Lớp	Số HS	Số Lớp	Số HS
Một	3	99	49	99	0	1	3	98	3	99
Hai	4	108	59	108	2	1	4	108	4	108
Ba	4	96	39	96	0	4	4	96	4	96
Bốn	4	105	45	105	4	2	4	105	4	105
Năm	5	120	55	120	0	1	5	120	5	120
Cộng	20	528	247	528	6	9	20	528	20	528

Môn	GV Khối 1	GV Khối 2	GV Khối 3	GV Khối 4	GV Khối 5	GV AN	GV MT	GV GDTC	GV T.A	GV TH	GV Khác
Số lượng	3	4	4	4	5	1	1	2	2	1	0

Qua khảo sát cho thấy CBQL nhà trường tích cực phát huy nội lực, quan tâm đến các mặt hoạt động của nhà trường, tạo điều kiện cho giáo viên phát triển theo hướng chuẩn hóa, tích cực, sáng tạo và năng động. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường vững vàng về tư tưởng chính trị, có kinh nghiệm về chuyên môn nghiệp vụ, toàn tâm toàn ý với công việc, tinh thần trách nhiệm cao, đoàn kết nội bộ tốt, biết phát huy nội lực và biết chia sẻ kinh nghiệm trong thực hiện nhiệm vụ. Tuy nhiên Trường tiểu học Lê Hồng Phong vẫn còn thiếu rất nhiều phòng chức năng như: nhà đa năng, phòng Hiệu trưởng, phòng Phó Hiệu trưởng, phòng Âm nhạc, phòng Mỹ thuật, phòng

truyền thống Đội, Hội trường, Phòng Y tế... Một số gia đình có hoàn cảnh khó khăn, gia đình từ nơi khác đến tạm trú tại địa bàn nên một số học sinh còn hạn chế trong học tập.

2.2. Đề xuất biện pháp quản lý giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh ở trường Tiểu học Lê Hồng Phong, thành phố Vĩnh Long

Biện pháp 1. Tổ chức quán triệt nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của dạy học giáo dục kỹ năng công dân số

Mục tiêu: Nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh về tầm quan trọng của giáo dục kỹ năng công dân số trong thời đại số hóa, đồng thời khuyến khích các bên liên quan

cam kết thực hiện tích cực chương trình giáo dục công dân số.

Hoạt động cụ thể:

Tổ chức các buổi hội thảo, tọa đàm, và seminar cho cán bộ quản lý, giáo viên, phụ huynh, và học sinh, với sự tham gia của các chuyên gia về giáo dục số và công dân số. Tại đây, các chủ đề như "Công dân số trong kỷ nguyên số," "Vai trò của giáo dục kỹ năng số trong sự phát triển bền vững," sẽ được đưa ra thảo luận để tạo sự đồng thuận trong cộng đồng.

Phát hành các tài liệu, bài giảng và video minh họa về các mô hình giáo dục công dân số thành công từ các quốc gia, trường học tiên tiến trên thế giới, từ đó học hỏi và áp dụng các phương pháp hiệu quả cho trường Tiểu học Lê Hồng Phong.

Đưa ra các chiến lược truyền thông, bao gồm bài viết, infographics, và chương trình truyền hình trường học nhằm nâng cao nhận thức và khuyến khích học sinh tham gia tích cực vào các hoạt động giáo dục công dân số.

Biện pháp 2. Đổi mới công tác lập kế hoạch dạy học môn Tin học theo hướng giáo dục kỹ năng công dân số

Đảm bảo chương trình giảng dạy môn Tin học không chỉ cung cấp kiến thức cơ bản về công nghệ mà còn chú trọng phát triển các kỹ năng công dân số thiết yếu cho học sinh.

Thiết kế lại chương trình môn Tin học sao cho tích hợp chặt chẽ các kỹ năng công dân số như quản lý thông tin số, an toàn và bảo mật mạng, sử dụng công nghệ một cách có trách nhiệm, và đạo đức số. Cùng với đó, các bài học sẽ được xây dựng theo phương pháp học qua dự án, giúp học sinh phát triển các kỹ năng thực tế, ứng dụng công nghệ trong giải quyết vấn đề.

Mỗi bài giảng môn Tin học sẽ được xây dựng trên nền tảng giáo dục STEM, tích hợp kỹ năng giải quyết vấn đề, sáng tạo, và tư duy phản biện, giúp học sinh vừa học vừa rèn luyện những kỹ năng mềm cần thiết trong môi trường số.

Tổ chức các lớp bồi dưỡng cho giáo viên, cập nhật các phương pháp giảng dạy mới, giúp họ làm quen và ứng dụng công nghệ, phương pháp dạy học hiện đại như học trực tuyến, học qua các nền tảng số, và giảng dạy theo mô hình flipped classroom (lớp học đảo ngược).

Biện pháp 3. Tăng cường nguồn kinh phí và cơ sở vật chất phục vụ dạy học công dân số

Đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị giảng dạy luôn sẵn sàng và phù hợp với nhu cầu dạy học công dân số, từ đó nâng cao hiệu quả giảng dạy và học tập.

Xây dựng kế hoạch kêu gọi tài trợ từ các tổ chức, doanh nghiệp, cũng như các quỹ đầu tư xã hội để cung cấp máy tính, thiết bị công nghệ, phần mềm hỗ trợ học tập cho học sinh. Việc này sẽ đảm bảo rằng mỗi học sinh đều có cơ hội tiếp cận với công nghệ và phát triển kỹ năng công dân số.

Cải thiện và nâng cấp cơ sở vật chất của trường, đặc biệt là các phòng học Tin học, trang bị các thiết bị mới như máy tính bảng, laptop, máy chiếu, và hệ thống âm thanh hiện đại để tạo môi trường học tập thuận tiện, sáng tạo và hiện đại cho học sinh.

Đảm bảo việc kết nối internet tốc độ cao trong toàn bộ khuôn viên trường, phục vụ cho các hoạt động học tập trực tuyến, các buổi học giáo dục công dân số và các hoạt động học tập khác.

Biện pháp 4. Tổ chức và quản lý hiệu quả các hoạt động dạy học công dân số

Quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục công dân số một cách hiệu quả, giúp học sinh phát triển các kỹ năng thực hành và ứng dụng công nghệ số vào cuộc sống.

Tổ chức các hoạt động ngoại khóa như cuộc thi viết bài về an toàn mạng, hội thảo về đạo đức số, và dự án sáng tạo sản phẩm số giúp học sinh rèn luyện và ứng dụng những kỹ năng công dân số vào thực tế.

Xây dựng một hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS) để theo dõi và hỗ trợ học sinh trong quá trình học tập, đánh giá tiến độ học tập và đưa ra các biện pháp can thiệp kịp thời khi học sinh gặp khó khăn.

Mỗi giáo viên được giao nhiệm vụ tổ chức các hoạt động học tập sáng tạo, khuyến khích học sinh tham gia nhóm nghiên cứu và dự án cộng đồng về công dân số, từ đó phát huy tinh thần làm việc nhóm và khả năng giải quyết vấn đề.

Biện pháp 5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá hoạt động công dân số

Đảm bảo quá trình giáo dục kỹ năng công dân số được thực hiện một cách có hệ thống, hiệu quả và thường xuyên được kiểm tra, đánh giá.

Xây dựng một bộ tiêu chí đánh giá rõ ràng về các kỹ năng công dân số mà học sinh cần đạt được sau mỗi học kỳ, bao gồm các kỹ năng như quản lý thông tin số, sử dụng công nghệ một cách có trách

nhệm, và tư duy phản biện số.

Tổ chức các kỳ kiểm tra định kỳ về các kỹ năng công dân số cho học sinh, bao gồm cả kiểm tra lý thuyết và thực hành qua các bài tập, bài kiểm tra trực tuyến, và các dự án nhóm.

Thiết lập một hệ thống phản hồi từ học sinh, giáo viên và phụ huynh để đánh giá kết quả giảng dạy và học tập, qua đó điều chỉnh và cải tiến chương trình dạy học công dân số.

Các biện pháp này không chỉ giúp cải thiện chất lượng dạy học kỹ năng công dân số, mà còn góp phần vào việc xây dựng một môi trường học tập hiện đại, phát triển toàn diện cho học sinh.

III. KẾT LUẬN

Xây dựng mô hình quản lý giáo dục kỹ năng công dân số phù hợp với bối cảnh trường tiểu học, có thể ứng dụng và điều chỉnh cho các trường tiểu học khác trên địa bàn tỉnh hoặc khu vực tương đồng. Từ việc nâng cao nhận thức, năng lực quản lý giáo dục kỹ năng công dân số

cho CBQL; nâng cao năng lực nhận thức cho giáo viên về vai trò và tầm quan trọng của kỹ năng công dân số trong kỷ nguyên số thông qua việc tổ chức tập huấn, sinh hoạt chuyên đề, hội thảo chuyên môn, từ đó cải thiện chất lượng tổ chức dạy học; học sinh được trang bị kỹ năng số căn bản, có ý thức sử dụng công nghệ an toàn, sáng tạo và có trách nhiệm; góp phần hình thành tư duy phản biện, kỹ năng hợp tác và năng lực tự học trong môi trường số. Tăng cường năng lực số của học sinh, từ đó hình thành nền tảng đạo đức, hành vi và tư duy số đúng đắn, có trách nhiệm trong môi trường mạng. Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Tin học thông qua phương pháp quản lý tích hợp kỹ năng công dân số. kết quả nghiên cứu sẽ tạo tiền đề nhân rộng mô hình quản lý này ra các trường tiểu học khác trong địa bàn tỉnh. Tạo nền tảng vững chắc để các nhà trường từng bước chuyển đổi số trong công tác quản lý, giảng dạy và đánh giá kết quả học tập.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khoá XI (2013): về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo,
2. Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị đã được ban hành, xác định chuyển đổi số
3. Quyết định 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030”.
4. Quyết định 1282/QĐ-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Ban hành Kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 – 2025.
5. Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo: về Thông tư ban hành chương trình giáo dục phổ thông 2018. Ban hành ngày 30 tháng 03 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
6. Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Ban hành điều lệ Trường tiểu học, ngày 4 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
7. Công văn số 3899/SGDĐT-GDTH ngày 30/07/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp tiểu học.